

Số: /2026/QĐ-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm
cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 188/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách cho học sinh trường phổ thông nội trú và trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền;

Căn cứ Thông tư số 12/2026/TT-BGD ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông nội trú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3940/TTr-SGDĐT ngày 29 tháng 7 năm 2026 và hồ sơ kèm theo;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh học tại các trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền.
2. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền

1. Danh mục quần áo đồng phục và học phẩm trang cấp hằng năm quy định tại Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.
2. Danh mục đồ dùng cá nhân trang cấp một lần trong mỗi cấp học quy định tại Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện của các đơn vị liên quan, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã biên giới đất liền

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý lập dự toán và tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương theo quy định; thực hiện chế độ báo cáo và chịu trách nhiệm về việc thực hiện chính sách trên địa bàn; kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quyết định này đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

4. Các trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền

Hằng năm, căn cứ số lượng học sinh được hưởng chính sách và danh mục trang cấp theo quy định, xây dựng dự toán kinh phí gửi cơ quan quản lý trực tiếp tổng hợp theo quy định; tổ chức mua sắm, trang cấp đồ dùng cá nhân,

học phẩm bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí, thực hiện công khai theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc xác định đúng đối tượng được hưởng chính sách.

5. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã biên giới đất liền trong việc chỉ đạo và triển khai thực hiện Quyết định này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa giám sát việc tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã biên giới đất liền; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVB&Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, VHXX (hongtt).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tô Anh Dũng

PHỤ LỤC

Danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới đất liền

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND
ngày / /2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. Danh mục quần áo đồng phục và học phẩm trang cấp hằng năm

TT	Danh mục	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
1	Quần áo đồng phục mùa đông	x	x	x
2	Quần áo đồng phục mùa hè	x	x	x
3	Cặp học sinh hoặc ba lô học sinh	x	x	x
4	Vở học sinh	x	x	x
5	Giấy học tập	x	x	x
6	Bút bi	x	x	x
7	Bút chì đen	x	x	x
8	Tẩy	x	x	x
9	Kéo	x	-	-
10	Máy tính bỏ túi	-	x	x
11	Bộ dụng cụ Toán học	x	x	x
12	Hộp bút chì màu	x	-	-

II. Danh mục đồ dùng cá nhân trang cấp một lần trong mỗi cấp học

TT	Danh mục	Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
1	Chăn cá nhân	x	x	x
2	Màn cá nhân	x	x	x
3	Chiếu cá nhân	x	x	x
4	Gối cá nhân	x	x	x
5	Đệm cá nhân	x	x	x
6	Áo nylon đi mưa hoặc ô che mưa	x	x	x
7	Móc treo quần áo	x	x	x
8	Dép đi trong nhà	x	x	x
9	Xô đựng nước nhựa	x	x	x
10	Chậu nhựa	x	x	x
11	Phích đựng nước	x	x	x